

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN 3 GROUP**
- Địa chỉ trụ sở chính: 47 Đường số 17, Khu phố 3, Phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.3727 1140 Fax: 028.3727 1143
- Email: info@saigon3group.com.vn
- Vốn điều lệ: 698.747.650.000 đồng (Sáu trăm chín mươi tám tỷ, bảy trăm bốn mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)
- Mã chứng khoán
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	20/05/2020	Tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua các vấn đề sau: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2019 và định hướng năm 2020.- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

02	02/2020/NQ-ĐHĐCĐ	19/10/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo đơn xin từ nhiệm. - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019. - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. - Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019. - Thông qua Tờ trình mức thù lao, khen thưởng cho HĐQT và BKS năm 2019 và Kế hoạch cho năm 2020. - Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức 2019 từ nguồn lợi nhuận giữ lại. - Thông qua Tờ trình Quy chế nội bộ quản trị Công ty. <p>Lấy ý kiến Đại Hội Đồng Cổ Đông bằng văn bản, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc giảm vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần đã mua lại của cổ đông sáng lập làm cổ phiếu quỹ và sửa đổi điều lệ Công ty.
----	------------------	------------	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
01	Ông Phạm Xuân Hồng	Chủ tịch	07/01/2019	
02	Ông Nguyễn Khánh Linh	Phó Chủ tịch	07/01/2019	

03	Bà Nguyễn Ngọc Diệp	Thành viên	07/01/2019	
04	Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	07/01/2019	
05	Ông Võ Trung Cường	Thành viên	07/01/2019	20/05/2020

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
01	Ông Phạm Xuân Hồng	11	100%	
02	Ông Nguyễn Khánh Linh	11	100%	
03	Bà Nguyễn Ngọc Diệp	11	100%	
04	Ông Nguyễn Quốc Việt	11	100%	
05	Ông Võ Trung Cường	2	18%	Miễn nhiệm từ 20/5/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đối với Tổng Giám Đốc và các Công ty con thông qua chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất. Thông qua các nội dung tại các Nghị quyết và những vấn đề phát sinh trong hoạt động Công ty. Một số nội dung chủ yếu như:

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2020 và Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2020;
- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được Tổng giám đốc và các công ty con điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo Tổng giám đốc và các công ty con các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ.
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc và các công ty con.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2020/NQ-HĐQT	05/02/2020	Thông qua chốt danh sách cổ đông để đăng ký, lưu ký tập trung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom với ngày chốt danh sách là ngày 16/02/2020.	100%
2	02/2020/NQ-HĐQT	07/03/2020	Thông qua chốt lại danh sách cổ đông để đăng ký, lưu ký tập trung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom với ngày chốt danh sách là ngày 16/03/2020.	100%
3	03/2020/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với ngày chốt danh sách cổ đông là 04/05/2020 và ngày tổ chức họp là ngày 20/05/2020	100%
4	04/2020/NQ-HĐQT	05/05/2020	- Thông qua hình thức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: trực tiếp và trực tuyến - Thông qua các báo cáo và tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2020.	100%
5	05/2020/NQ-HĐQT	27/05/2020	Thông qua việc sử dụng ngân sách thù lao HĐQT năm 2019 đã được ĐHCĐ phê duyệt	100%
6	06/2020/NQ-HĐQT	22/06/2020	- Thông qua việc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital từ 390 tỷ đồng lên 690 tỷ đồng và cử người đại diện quản lý vốn góp - Thông qua chuyển lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital về Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group.	100%
7	07/2020/NQ-HĐQT	11/09/2020	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2020 về việc giảm vốn điều lệ số cổ phần đã mua lại của cổ đông sáng lập làm cổ phiếu quỹ	100%

8	08/2020/NQ-HĐQT	20/11/2020	Thông qua chốt lại danh sách cổ đông để đăng ký, lưu ký tập trung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom với ngày chốt danh sách là ngày 01/12/2020	100%
9	9a/2020/NQ-HĐQT	22/11/2020	- Thông qua việc giảm vốn đầu tư của SG3 Group tại Công ty Cổ phần Thương mại Bất Động Sản Sài Gòn 3 và giảm vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Bất Động Sản Sài Gòn 3 từ 100 tỷ đồng còn lại 30 tỷ đồng; - Thông qua việc giảm vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group tại Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn và giảm vốn điều lệ của Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn từ 160 tỷ đồng còn lại 40 tỷ đồng	100%
10	09/2020/NQ-HĐQT	27/11/2020	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông Công ty cho niên độ tài chính năm 2019 với tỷ lệ 8% đã được ĐHCĐ thường niên năm 2020	100%
11	10/2020/NQ-HĐQT	28/11/2020	Thông qua việc giảm vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group tại Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 và giảm vốn điều lệ của Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 từ 699,99954 tỷ đồng còn lại 280 tỷ đồng	100%
12	11a/2020/NQ-HĐQT	08/12/2020	Thông qua việc chuyển lợi nhuận sau thuế 11 tháng đầu năm 2020 của Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital về Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group	100%
13	11/2020/NQ-HĐQT	11/12/2020	Thông qua việc cử người đại diện vốn tại Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn, Công ty Cổ phần Thương mại Bất Động Sản Sài Gòn 3 sau khi giảm vốn điều lệ	100%

14	12/2020/NQ-HĐQT	17/12/2020	Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt: - Ngày đăng ký cuối cùng: 28/12/2020 - Tỷ lệ chi trả: 05%/ cổ phần (1 cổ phần nhận được 500 đồng) - Thời gian chi trả: ngày 14/01/2021	100%
15	13/2020/NQ-HĐQT	28/12/2020	Thông qua việc hủy danh sách cổ đông chốt ngày 01/12/2020 để đăng ký, lưu ký tập trung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Phạm Việt Lan Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	07/01/2019	CFA
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên	07/01/2019	Kế toán, ACCA, FRM
3	Ông Bùi Văn Kiệt	Thành viên	07/01/2019	Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Phạm Việt Lan Anh	2	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	2	100%	100%	

3	Ông Bùi Văn Kiệt	2	100%	100%	
---	------------------	---	------	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Thực hiện giám sát hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, hàng quý Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát đã được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong năm 2020, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và cử đại diện tham dự cuộc họp của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát được thông báo và cử tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT; được HĐQT cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định; được Ban điều hành cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu để Ban Kiểm soát thực hiện chức các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật. Các ý kiến khuyến nghị của Ban Kiểm soát được ghi nhận và có lộ trình triển khai cụ thể đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Nguyễn Quốc Việt	12/02/1981	Tài chính – Kế toán	03/01/2019

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông Tạ Hoàng Sơn	26/11/1962	Kế toán – Tài chính	20/08/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Ông Phạm Xuân Hồng		Chủ tịch HĐQT			07/1/2019			
2	Ông Nguyễn Khánh Linh		Phó Chủ tịch HĐQT			07/1/2019			
3	Bà Nguyễn Ngọc Diệp		Thành viên HĐQT			07/1/2019			
4	Ông Nguyễn Quốc Việt		Thành viên HĐQT			07/1/2019			
5	Ông Võ Trung Cường		Thành viên HĐQT			07/1/2019	20/5/2020	Miễn nhiệm từ 20/5/2020	

6	Phạm Việt Lan Anh		Trưởng BKS			07/1/2019			
7	Nguyễn Thị Thu Hiền		Thành viên BKS			07/1/2019			
8	Bùi Văn Kiệt		Thành viên BKS			07/1/2019			
9	Tạ Hoàng Sơn		Kế toán trưởng, người được ủy quyền CBTT			20/8/2018			
10	Công ty Cổ phần Đầu Tư Hưng Phúc								Cổ đông sở hữu trên 10%

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

STT No.	Giao dịch Transaction	Ghi chú Note
1	SG3 Group ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 300.000.000 đồng	
2	SG3 Group ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 700.000.000 đồng	
3	SG3 Group ký kết Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 27.500.000 đồng.	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Phạm Xuân Hồng		Chủ tịch HĐQT			3.683.081	5,27%	
1.1	Phạm Thống							Cha (Đã mất)
1.2	Trần Thị Nhiều							Mẹ (Đã mất)
1.3	Trần Ngọc Chiếu							Cha vợ (Đã mất)
1.4	Huỳnh Thị Đa							Mẹ vợ (Đã mất)
1.5	Trần Thị Ngọc Ánh					0	0%	Vợ
1.5	Phạm Thị Hồng Quyên					0	0%	Con
1.6	Phạm Hồng Sơn					0	0%	Con
1.7	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3							Chủ tịch HĐQT
1.8	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean							Thành viên HĐQT
2	Nguyễn Khánh Linh		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0%	
2.1	Nguyễn Văn Hà					0	0%	Cha
2.2	Dương Thị Thảo					0	0%	Mẹ
2.3	Tô Mai Quang					0	0%	Cha vợ (Đã Mất)
2.4	Vương Thị Bình					0	0%	Mẹ vợ
2.5	Nguyễn Quốc Việt		TV. HĐQT, TGD			14.138.453	20,23%	Em
2.6	Tô Mỹ Hà					0	0%	Vợ
2.7	Nguyễn Nhã Như					0	0%	Con

53 / 63
 TV
 AN
 TT
 DN
 JP
 10

3.12	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean							Thành viên HĐQT, TGD
4	Nguyễn Ngọc Điệp		Thành viên HĐQT			2.553.526	3,65%	
4.1	Nguyễn Hữu Lệ							Chồng (Đã Mất)
4.2	Nguyễn Ngọc Thùy Nhân					489.176	0,7%	Con (Ở nước ngoài)
4.3	Nguyễn Ngọc Thùy Vân					548.852	0,79%	Con (Ở nước ngoài)
4.4	Nguyễn Ngọc Sương							Chị (Ở nước ngoài)
4.5	Nguyễn Kim Liên							Chị (Ở nước ngoài)
4.6	Nguyễn Hữu Thành							Em (Ở nước ngoài)
4.7	Võ Thị Minh Hương							Em dâu (Ở nước ngoài)
4.8	Trần Văn Minh							Anh rể (Ở nước ngoài)
4.9	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3							Thành viên HĐQT
5	Võ Trung Cương		Thành viên HĐQT			1.793.391	2,57%	Miễn nhiệm từ ngày 20/5/2020
5.1	Võ Văn Thành					0	0%	Cha
5.2	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên					0	0%	Mẹ
5.3	Võ Thị Lam Tuyên					0	0%	Em
5.4	Lê Vĩnh Trình					0	0%	Vợ
5.5	Võ Hoàng Nhi					0	0%	Con
6	Phạm Viết Lan Anh		Trưởng BKS			306.818	0,44%	
6.1	Phạm Viết Châu					0	0%	Cha
6.2	Nguyễn Thị Tiên					0	0%	Mẹ

6.3	Lục Văn Đám					0	0%	Cha chồng
6.4	Lê Thị Minh Châu					0	0%	Mẹ chồng
6.5	Phạm Viêt Châu Anh					0	0%	Em
6.6	Lục Tuấn Anh					0	0%	Chồng
6.7	Lục Minh Anh					0	0%	Con
6.8	Nguyễn Chí Long					0	0%	Em rể
6.9	Công ty Cổ phần chứng khoán Thành Công							Thành viên HĐQT
6.10	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3							Trưởng BKS
6.11	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn							Thành viên BKS
6.12	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean							Phó TGĐ
7	Nguyễn Thị Thu Hiền		Thành viên BKS			5.000	0,01%	
7.1	Nguyễn Văn Du					0	0%	Cha
7.2	Phạm Thị Hào					0	0%	Mẹ
7.3	Phạm Văn Quynh					0	0%	Cha chồng
7.4	Phạm Thị Xuyên					0	0%	Mẹ chồng
7.5	Phạm Hồng Miên					0	0%	Chồng
7.6	Phạm Minh Hằng					0	0%	Con
7.7	Phạm Gia Anh					0	0%	Con
7.8	Nguyễn Văn Dũng					0	0%	Em trai
7.9	Trần Thị Thúy Ninh					0	0%	Em dâu
7.10	Nguyễn Văn Hải					0	0%	Em trai
7.11	Trần Minh Hiếu					0	0%	Em dâu

9	Tạ Hoàng Sơn		Kế toán trưởng, người được ủy quyền CBTT			611.981	0,88%	
9.1	Tạ Ứng Đăng							Cha (Đã mất)
9.2	Nguyễn Thị Noi							Mẹ (Đã mất)
9.3	Nguyễn Văn Tài							Cha vợ (Đã mất)
9.4	Nguyễn Thị Nhung							Mẹ vợ (Đã mất)
9.5	Tạ Hoàng Long					0	0%	Anh
9.6	Tạ Hoàng Châu					0	0%	Anh
9.7	Tạ Thu Thủy					0	0%	Chị
9.8	Nguyễn Thị Xuân Lan					57.233	0,08	Vợ
9.9	Tạ Xuân Thịnh					0	0%	Con
9.10	Tạ Nguyễn Chí					0	0%	Con (Ở nước ngoài)
9.11	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn							Chủ tịch HĐQT
9.12	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3							Phó Tổng Giám Đốc

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	TV.BKS	10.000	0,014%	5.000	0,01%	Nhu cầu tài chính cá nhân

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues : Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẠM XUÂN HỒNG

C.P